

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Ông Nguyễn Quang S, sinh năm 1962 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1976.

Căn cứ hồ sơ vụ việc thụ lý số 164/TL-TA ngày 07 tháng 11 năm 2024.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 10 năm 2024 về yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Quang S.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Quang S, sinh năm 1962

Nơi thường trú: Khu phố 4, Cẩm Giang, Đồng Nguyên, Từ Sơn, Bắc Ninh

Nơi ở: Tổ 13, khu phố X, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Người bị kiện: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1976

Nơi thường trú: Tổ 13, khu phố X, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án gồm: Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao); 03 Giấy khai sinh con chung (bản sao); Căn cước công dân (bản sao) của các bên tham gia hòa giải; Ý kiến về yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang S và bà Bùi Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai bên đồng ý thỏa thuận giao cho ông Nguyễn Quang S trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Mạnh S, sinh ngày 28/12/2008 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Ông

S không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Đối với con tên Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 12/9/1998 và Nguyễn Thị Hoài L, sinh ngày 23/6/2004 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, ông S không có quyền ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên đồng sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long;
- Ủy ban nhân dân phường Hưng Chiến;
- Lưu Hồ sơ Hoà giải – Đối thoại.

THẨM PHÁN

Huỳnh Hoàng Lực